

Số: **101a/2020/QĐST-HNGĐ**

*Đông Hưng, ngày 24 tháng 6 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81,82,83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Luật ~~PI~~ và lệ phí năm 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý ~~46~~ 2020/HNGĐ-ST ngày 16/6/2020 về việc công nhận thuận tình ly hôn ~~gồm~~ những người tham gia tố tụng sau đây

***-Người yêu cầu giải quyết việc dân sự***

**1/ Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1998.**

Nơi cư trú: Thôn V, xã H (xã cũ là xã Hồng Châu), huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

**2/ Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1990**

Nơi cư trú: Thôn C, xã H (xã cũ là xã Hồng Châu), huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

**NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN**

**[1] Về quan hệ hôn nhân**

Chị Nguyễn Thị Nh và anh Nguyễn Văn L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện khi cưới có đăng ký kết hôn vào ngày 10/9/2016, tại UBND xã H (nay là xã Hồng Bạch), huyện Đông Hưng tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống cùng gia đình anh L ở thôn C, xã H. Đến tháng 12/2019 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn là

Do vợ chồng tính tình không hợp bất đồng quan điểm sống mọi việc anh L làm đều do anh L tự quyết định không tham khảo ý kiến của vợ, dẫn đến việc làm kinh tế không có hiệu quả, bị thua lỗ, kinh tế gia đình, một mình chị Nh lo liệu. Ngoài ra chị Nh nghi ngờ lòng chung thủy của anh L. Anh L hay đi sớm về muộn, điện thoại thì không cho vợ động vào nên tuy sống chung một nhà nhưng tình cảm vợ chồng

lạnh nhạt không quan tâm đến nhauTháng 12/2019 do chán nản nên chị Nh tự bế con về bên ngoại ở thôn V xã H sinh sống cùng gia đình bố mẹ chị cho đến nay.

Anh L cũng thừa nhận mâu thuẫn của vợ, chồng là do anh làm ăn kinh tế không có hiệu quả. Ngoài ra anh cũng thừa nhận anh có quan hệ tình cảm với người khác. Nay chị Nh và anh L đều xin thuận tình ly hôn

Xét thấyvợ chồng chị Nh và anh L mâu thuẫn đã trầm trọnganh phúc hôn nhân không đạt được, nay chị Nh và anh L đều tự nguyện thuận tình ly hônDo đó, Toà án công nhận sự thuận tình ly hôn củachị Nh và anh L .

## **[2] Về quan hệ con chung**

Chị Nh và anh L có một con chung là1 con là Nguyễn Tiên M, sinh ngày 11/9/2019, hiện nay cháu M đang ở với chị Nh. Chị Nh anh L thống nhất: Chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị Nh không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Nh hiện làm công nhân may tháng thu nhập khoảng 5.000.000đ. Anh L làm thợ cơ khí mỗi tháng thu nhập khoảng từ 6 đến 7 triệu đồng /1 tháng.

Xét thấy sự thỏa thuận củachị Nh và anh L là hoàn toàn tự nguyệnDo đó, Toà án công nhận sự thỏa thuận củachị Nh và anh L .

## **[3] Về quan hệ tài sảncông sức**

Chị Nh và anh L tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Toàán giải quyết

## **[4] Về lệ phí**

Chị Nh, anh L thỏa thuận mỗi người chịu 1/2 lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuậncủa các đương sự cụ thể như sau:**

### **+ Về quan hệ hôn nhân**

Công nhận sự thuận tình li hôn giũachị Nguyễn Thị Nh và anh Nguyễn Văn L.

**+ Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Nh là người trực tiếp nuôi dạy con chung Nguyễn Tiên M, sinh ngày 11/9/2019, chị Nh không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh L có quyền đi lại chăm sóc con chungkhông ai được ngăn cản

### **+ Về quan hệ tài sảncông sức**

Chị Nh và anh L tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

**+Về lệ phí Tòa án:** Chị Nh, anh L thỏa thuận mỗi người chịu 150.000đồng tiền lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Chuyển số tiền 300.000đ chị Nh và anh L đã nộp tạm ứng lệ phí (biên lai số 0008452 ngày 16/6/2020) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng sang thi hành phần lệ phí.

**2.** Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Đường sự
- VKSND huyện Đông Hưng.
- VKSND tỉnh Thái Bình.
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng.
- UBND xã H.
- Lưu HS-VP

**THẨM PHÁN**

( Đã ký)

**Bùi Tiến Hưng**